# KÍCH CẦU

Thạc sĩ THÂN THỊ THU THỦY

Kích cầu là một giải pháp cần thiết và cấp bách của thị trường chứng khoán Việt Nam. Ở các nước phát triển, người ta đầu tư vào các dạng như: gởi tiền tiết kiệm ở các NHTM, hiệp hội tiết kiệm, quỹ tín dụng; mua bán bất động sản; mua phiếu bảo hiểm nhân thọ; mua trái phiếu chính phủ và cổ phiếu, trái phiếu công ty.

Nhà đầu tư phải tự mình thẩm định và quyết định đặt vốn vào loại chứng khoán nào có giá trị nhất, hứa hẹn lợi suất thu lại cao nhất. Tuy nhiên, loại chứng khoán nào có độ rủi ro càng cao thì lợi suất mong đợi càng lớn và ngược lại.

## Vì sao cầu chứng khoán giảm ?

Qua hai năm hoạt động, TTCK đã có bốn lần có sự co giãn mang tính đột biến của cầu chứng khoán. Từ khi TTCK bắt đầu hoạt động và suốt 6 tháng đầu năm 2001, cầu chứng khoán luôn luôn tăng và vượt xa cung chứng khoán. Nhưng từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 10 năm 2001 cầu chứng khoán lại bị suy giảm và nhỏ hơn cung. Trong khoảng 2 tháng từ giữa tháng 10 cho đến giữa tháng 12 năm 2001, cầu chứng khoán có xu hướng đổi chiều và vượt cung chứng khoán. Nhưng từ giữa tháng 12 năm 2001 cho đến nay, cầu chứng khoán lại suy giảm kéo dài.

Chính sự thay đổi đột biến và co giản của cầu chứng khoán làm mất cân đối cung và cầu chứng khoán. Điều này làm cho giá cả chứng khoán có thời gian tăng lên quá cao và có thời gian lại giảm mạnh.

Nhờ kinh tế liên tục tăng trưởng, nên đời sống các tầng lớp dân cư có được nâng cao, trừ một số địa phương, vùng do thiên tai hoặc những hộ gia đình không có vốn, thiếu kinh nghiệm sản xuất kinh doanh hoặc neo đơn. Theo số liệu thống kê cho thấy thu nhập bình quân đầu người là khoảng 400 USD/người/năm. Theo dự ước của các chuyên gia kinh tế, nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi trong một bộ phận dân cư chưa được khai thác và luân chuyển vốn trên thị trường vốn là rất lớn, ước tính khoảng 5 -7 tỷ USD, ngoài ra hằng năm người Việt Nam ở nước ngoài gởi về nước cho thân nhân ước khoảng 2 tỷ USD.

Như vậy thu nhập của người dân còn thấp, nhưng trong thực tế chúng ta thấy một số hộ gia đình đã có tích lũy. Phần lớn họ cất trữ tại nhà hay dùng hình thức gởi tiết kiệm vào hệ thống NHTM, các tổ chức tín dụng; một phần mua bất động sản, vàng, ngoại tệ và các dạng đầu tư truyền thống khác. Còn hình thức đầu tư chứng khoán còn thấp, phần lớn là những người đã và đang làm việc tại các công ty cổ phần hoặc nhóm người có thu nhập cao, bởi vì đối với công chúng loại hình đầu tư chứng khoán còn mới mẻ, họ thiếu kiến thức về chứng khoán và TTCK, thiếu niềm tin vào tính công bằng và ổn định của thị trường.

Thời gian qua khi TTCK mất ổn định từ tháng 07.2001 và cầu chứng khoán có xu hướng giảm kéo dài trong khi thị trường bất động sản có xu hướng tăng lên thì một bộ phận nhà đầu tư chứng khoán chuyển vốn sang thị trường địa ốc. Nhưng từ tháng 05.2002 thị trường địa ốc có xu hướng giảm thì TTCK có dấu hiệu tích cực, vốn lại chảy từ thị trường địa ốc sang TTCK. Bên cạnh đó, giá vàng đã tăng lên so với một năm trước đây và các ngân hàng thương mại đang có xu hướng tăng lãi suất để cạnh tranh trong việc huy động vốn cũng là những yếu tố tác động đến cầu chứng khoán.

Một đặc điểm của TTCK Việt Nam là các nhà đầu tư hầu hết là các nhà đầu tư cá nhân và đầu tư theo xu hướng ngắn hạn và thiếu vắng các nhà đầu tư tổ chức trong nước và ít nhà đầu tư nước ngoài. Lợi ích chủ yếu của đầu tư ngắn hạn là chênh lệch giá sau mỗi phiên giao dịch chứ không phải từ lợi tức cổ phần. Cho nên sự biến động giá cả cổ phiếu sẽ tác động đến cầu chứng khoán nhiều hơn hiệu quả hoạt động của các công ty niêm yết. Tâm lý chung của các nhà đầu tư ngắn hạn là muốn nhanh chóng tìm lợi nhuận khi thị trường tăng giá và giảm thiệt hại đến mức tối đa khi thị trường giảm giá. Chính điều này đã tạo nên sự đột biến trong quan hệ cung-cầu trên TTCK.

Tại Việt Nam hiện nay đã có một số quỹ đầu tư như Quỹ hỗ trợ đầu tư quốc gia, Quỹ đầu tư phát triển đô thị và một số quỹ đầu tư nước ngoài đang hoạt động như Beta Vietnam, Dragon Capital, Lazard Vietnam Fund, Vietnam Investment Fund... Hầu hết các quỹ này đều đầu tư trực tiếp vào các dự án công trình, đã làm hạn chế khả năng tham gia của công chúng đầu tư.

Cho đến nay trên TTCK chưa có sự hiện diện của quỹ đầu tư chứng khoán mặc dầu cơ sở pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của quỹ đầu tư chứng khoán đã được qui định trong Nghị định 48/CP-NĐ về chứng khoán và TTCK và Quyết định 05/1998/QĐ-UBCK về qui chế tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư chứng khoán và Công ty quản lý quỹ.

Hiện tại trên TTCK đã xuất hiện các quỹ đầu tư chứng khoán của các nhà đầu tư cá nhân một cách tự phát. Dù được hình thành theo cách riêng nhưng tất cả quỹ đầu tư này đều cùng mục đích là muốn liên kết các nhà đầu tư cá nhân thành một tập thể có khả năng về tài chính và nhân lực nhằm đạt được hiệu quả cao hơn trong đầu tư. Hình thức này tuy chưa chuyên nghiệp vì chưa có những chuyên gia có kinh nghiệm nhưng đã thể hiện một nhu cầu thực sự là phải có những quỹ đầu tư

chứng khoán chuyên nghiệp và loại hình này cần được phát huy.

Các tổ chức tài chính trong nước như các công ty tài chính, các công ty bảo hiểm, các tổ chức tín dụng tham gia đầu tư chứng khoán rất hạn chế, chỉ chiếm khoảng 1% khối lượng giao dịch.

Các DN cũng rất ít tham gia đầu tư chứng khoán mặc dầu nhiều DN có tình trạng đang thừa vốn, nhất là các DN hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ ...

## Biện pháp kích cầu

Để khai thác được các nguồn cầu trong và ngoài nước vào TTCK trên cơ sở tạo ra niềm tin cho công chúng cần thực hiện một số vấn đề sau:

**1. Tiếp tục chiến dịch đào tạo , bồi dưỡng đội ngũ cán bộ và đào tạo kiến thức** cho công chúng qua đó tăng cường kiến thức cho các nhà đầu tư về chứng khoán và hoạt động thị trường chứng khoán:

Việc đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho TTCK và tuyên truyền, phổ cập kiến thức cho công chúng đầu tư về chứng khoán và TTCK đã có sự quan tâm và thu được những thành công nhất định:

- Đào tạo được một lớp cán bộ có trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp để quản lý điều hành hoạt động một thị trường mới mẻ và phức tạp.

- Thực hiện công tác tuyên truyền phổ cập kiến thức về chứng khoán và TTCK sâu rộng cho quảng đại quần chúng, giúp công chúng hiểu biết về vai trò, tầm quan trọng của TTCK đối với sự phát triển của đất nước, nhận thức được ích lợi và rủi ro trong đầu tư chứng khoán.

- Từng bước đưa hoạt động quản lý đào tạo một cách khoa học, nề nếp và phù hợp với nhu cầu đào tạo ngày càng tăng và phát triển của TTCK.

Nhưng công tác đào tạo còn nhiều tồn tại, bất cập do đối tượng đào tạo rất đa dạng với nhiều trình độ khác nhau nên gặp nhiều khó khăn trong việc truyền đạt cũng như tiếp thu kiến thức, việc phổ biến kiến thức về thị trường đến các địa phương còn hạn chế do thiếu cán bộ, điều kiện htực hiên khó khăn ...

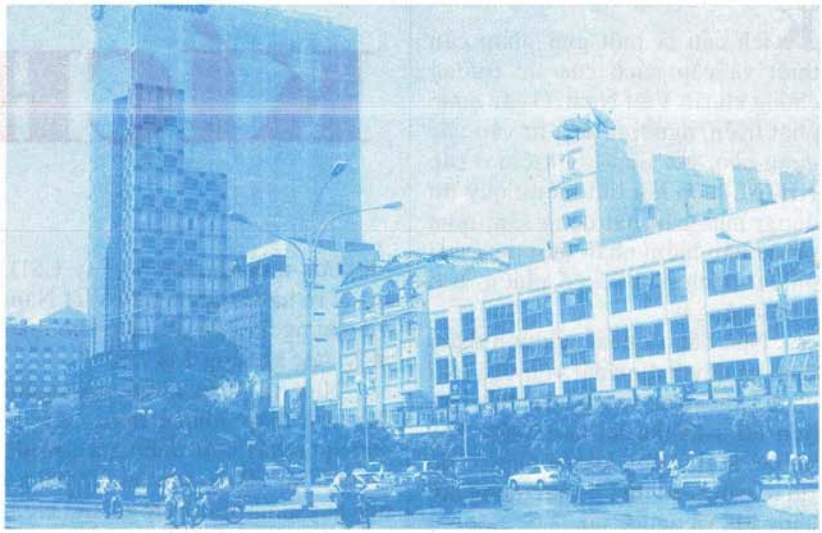

Ảnh Hòa Tấn

Muốn TTCK phát triển thì vấn đề đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và phổ biến kiến thức về TTCK là hết sức quan trọng. Để thực hiên tốt nhiệm vụ này, thời gian tới cần phải chú trọng một số vấn đề sau:

- Nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ điều hành, quản lý; đội ngũ những người trực tiếp tham gia hoạt động trên TTCK. Các cán bộ không chỉ giỏi về nghiệp vụ chứng khoán mà còn phải am hiểu về các lĩnh vực quản lý kinh tế, tài chính, tiền tệ - tín dụng và pháp luật.

- Mở rộng các hình thức đào tạo, tăng cường công tác phổ cập kiến thức về chứng khoán và TTCK cho công chúng bằng nhiều hình thức khác nhau như gắn với chương trình đào tạo, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, nói chuyện chuyên đề ... cho các công ty chứng khoán, các công ty niêm yết, nhà đầu tư và công chúng.

- Cần có sự phối hợp trong đào tạo chứng khoán giữa UBCKNN với các trường đại học và các cơ quan đơn vị, các ngành và các cấp.

**2.Tiếp tục thu hút các nhà đầu tư cá nhân tham gia thị trường:**

Cần có những chính sách để thu hút sự tham gia của các nhà đầu tư cá nhân vào thị trường có hiệu quả, giải quyết tốt quan hệ cung cầu hàng hoá thì ngoài việc ưu đãi về thuế là được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với cổ tức, lãi và chênh lệch mua bán chứng khoán thì việc tăng cường công tác đào tạo, nâng cao nhận thức của công chúng trong lĩnh vực đầu tư chứng khoán là công việc cấp bách và quan trọng.

**3. Tăng cường các nhà đầu tư có tổ chức:**

Một trong những nguyên nhân gây ra sự biến động giá trên TTCK là thiếu những nhà đầu tư tổ chức lớn, có khả năng tài chính và có các chuyên gia về lĩnh vực chứng khoán. Do đó nếu thị trường thiếu các nhà đầu tư có tổ chức tham gia thì khó thoát khỏi tình trạng bất ổn như hiện nay. Cho nên cần phải có những ưu đãi đối với các nhà đầu tư tổ chức và ưu đãi đầu tiên là bình đẳng về quyền lợi.

Đối với các nhà đầu tư cá nhân được miễn thuế thu nhập cá nhân, các công ty niêm yết được miễn thuế thu nhập trong hai năm và giảm 50% thuế thu nhập trong hai năm tiếp theo kể từ khi niêm yết, cho nên cần có chính sách đãi ngộ về thuế cho nhà đầu tư tổ chức.

**4. Chính sách bán cổ phiếu cho người lao động trong doanh nghiệp:**

Để thực hiện thành công chính

sách ưu đãi cho người lao động trong DN cần phải:

- Nâng cao ý thức cho người lao động trong DN về vai trò, quyền lợi và nghĩa vụ của người cổ đông trong CTCP.

- Triển khai chính sách cho vay đối với lao động để mua cổ phần lần đầu trong DN CPH.

**5. Cấp phép cho các công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán** và cho phép thành lập quỹ đầu tư chứng khoán

Để TTCK hoạt động có hiệu quả thì phải có sự tham gia của nhiều nhà đầu tư tổ chức đặc biệt là QĐTCK. Khác với nhà đầu tư cá nhân QĐTCK có mục tiêu đầu tư dài hạn, đầu tư chuyên nghiệp dựa trên những phân tích, đánh giá, giảm thiểu rủi ro nhờ đa dạng hoá danh mục đầu tư. Bên cạnh đó, quỹ còn có khả năng bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư một cách hiệu quả nhờ có qui mô vốn lớn, am hiểu về quản trị công ty, pháp luật về chứng khoán và các luật khác có liên quan.

Với những ưu điểm trên, việc thúc đẩy sự phát triển của QĐTCK sẽ góp phần giải quyết mối quan hệ cung cầu chứng khoán, để thực hiện được phải có những giải pháp cụ thể:

- Đào tạo đội ngũ nhân viên có trình độ và kinh nghiệm về quản lý đầu tư cho các công ty quản lý quỹ.

- Cho phép thành lập QĐT tư nhân bên cạnh QĐT tập thể. Việc cho phép thành lập quỹ đầu tư tư nhân nhằm vào các đối tượng các nhà đầu tư có tổ chức, có kinh nghiệm. Các quỹ đầu tư tư nhân nên ra đời trước để làm cơ sở thực tiễn cho việc phát triển các quỹ đầu tư tập thể.

- Cho phép thành lập QĐT 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam và hoạt động của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, hoặc cho phép các đối tác công ty quản lý quỹ nước ngoài tham gia liên doanh với các DN Việt Nam.

- Có chính sách ưu đãi tài chính cho QĐTCK.

**6. Chính sách nới lỏng hạn chế đối với các nhà đầu tư nước ngoài:**

Hiện tại một số CTCP đã bán cổ phiếu cho các nhà đầu tư nước ngoài như Công ty cơ điện lạnh, Công ty may Bình Minh, Công ty giao nhận kho vận ngoại thương, Công ty đồ hộp Hạ Long, Công ty chế biến hàng xuất khẩu Long An, Công ty container phía nam ... Để thu hút được ngày càng nhiều nhà đầu tư nước ngoài tham gia TTCK nhằm giảm khủng hoảng sức cầu như hiện nay nên xem xét một số vấn đề:

- Chính phủ chỉ nên phê duyệt những ngành nghề chưa hoặc không được bán cổ phần cho người nước ngoài mà không nên qui định mọi DN muốn bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài đều phải làm phương án trình Thủ tướng Chính phủ sau khi hoàn tất thủ tục ở nhiều cấp, ngành. Việc phê duyệt bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài nên giao cho bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, thủ trưởng của tổ chức chính trị, chính trị - xã hội đối với DN do mình thành lập.

- Mở rộng ngành nghề cho phép nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phiếu, góp vốn vào DN Việt Nam. Ngoài việc cho phép nhà đầu tư nước ngoài chỉ được mua cổ phần của DNNN CPH và CTCP thì nên cho phép mua chứng khoán, góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, DN tư nhân, DN của tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, hội nghề nghiệp có đăng ký kinh doanh, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã.

- Cải tiến thủ tục hành chính trong việc thẩm định và cấp mã số kinh doanh chứng khoán cho các tổ chức đầu tư nước ngoài.

- Xem xét lại phí lưu ký và thanh toán đối với nhà đầu tư nước ngoài.

- Mở rộng qui định việc mở tài khoản lưu ký tại thành viên lưu ký nước ngoài. Nên cho người nước ngoài tự do lựa chọn thành viên mở tài khoản lưu ký chứ không bắt buộc mở tại ba thành viên lưu ký nước ngoài được cấp phép như hiện nay là Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải (HSBC) tại Việt Nam, chi nhánh Standard Charter và Deutsche Bank.

- Nên tách bạch giữa chức năng chuyển tiền và chức năng lưu ký và thực hiện giao dịch của các thành viên lưu ký nước ngoài.

- Nghiên cứu cho phép các công ty chứng khoán được mở tài khoản lưu ký cho người nước ngoài.

**7. Thành lập các công ty tư vấn đầu tư chứng khoán:**

Hiện tại vai trò của nhà đầu tư trong việc tham gia giao dịch chứng khoán là nhân tố cơ bản tạo ra sức cầu chứng khoán. Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư là các tổ chức tư vấn đầu tư, hiện nay tại Việt Nam qui định là các công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ.

Để khắc phục những tồn tại về nghiệp vụ tư vấn nhằm hỗ trợ cho các nhà đầu tư trong việc lựa chọn chứng khoán đầu tư thì cần giải quyết một số vấn đề:

- Nên cụ thể hoá về hoạt động tư vấn đầu tư và qui định cụ thể nội dung tư vấn mà nhân viên tư vấn có thể cung cấp cho khách hàng, trách nhiệm của người tư vấn đối với nội dung tư vấn, căn cứ để tư vấn.

- Bổ sung thêm trong qui định các hành vi bị cấm và hạn chế trong quá trình tư vấn là "Đưa ra lời hứa đảm bảo lợi nhuận chắc chắn hoặc phân chia lợi nhuận hoặc chia sẻ một phần thua lỗ với khách hàng".

- Ngoài hai đối tượng được tiến hành nghiệp vụ tư vấn là công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ nên cho phép thành lập công ty tư vấn đầu tư.

**8. Tiếp tục củng cố niềm tin cho các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán:**

Nguồn cầu là một yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của TTCK, do đó các giải pháp tăng nguồn cầu là giải pháp cấp bách và cần thiết đối với TTCK hiện nay. Nhưng các giải pháp này thực sự đem lại kết quả là thu hút các nhà đầu tư tham gia thị trường là phải gắn với lợi ích thiết thực, liên quan chặt chẽ với khả năng sinh lợi của vốn đầu tư bởi vì một trong những nguyên tắc cơ bản của nhà đầu tư vào các chứng khoán có tỷ suất sinh lợi cao và có cơ sở vững chắc cho tỷ suất lợi nhuận đó, phù hợp với tỷ suất lợi nhuận đạt được. Cho nên để củng cố niềm tin cho các nhà đầu tư thì cần thực hiện các biện

pháp:

● *Cải tiến, hoàn thiện công tác thông tin là yêu cầu cấp thiết trên thị trường chứng khoán*:

Để làm tốt được công tác thông tin tuyên tuyền về chứng khoán và TTCK nhằm góp phần xây dựng, phát triển TTCK ổn định và hiệu quả thì cần thực hiện một số giải pháp:

- UBCKNN phải nghiên cứu bổ sung, sửa đổi và cụ thể hóa qui chế quy trình công bố thông tin như thời điểm, cách thức và nội dung công bố đối với các đối tượng hoạt động trên thị trường như công ty chứng khoán, công ty niêm yết, trung tâm giao dịch chứng khoán.

- UBCKNN phải có cơ chế giám sát và chế tài xử phạt đối với cá nhân và tổ chức vi phạm qui chế về công bố thông tin. Nên công khai các vi phạm và xử lý vi phạm về công bố thông tin của các tổ chức có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các cơ quan chức năng nên chủ động cung cấp các thông tin thị trường và những thông tin về hoạt động điều hành một các đầy đủ và kịp thời.

- Tổ chức những lớp phổ cập, bồi dưỡng kiến thức và cập nhật thông tin về hoạt động ngành chứng khoán cho cán bộ, phóng viên của các cơ quan thông tin nhằm để đưa tin, viết bài chính xác, đầy đủ về hoạt động này.

● *Nâng cao chất lượng kiểm toán*

Từ chỉ có hai công ty dịch vụ kiểm toán - kế toán do Bộ tài chính thành lập từ đầu thập niên 90, đến nay đã có gần 40 công ty kiểm toán - kế toán với các loại hình sở hữu khác nhau. UBCKNN đã chấp thuận cho phép 6 công ty tham gia kiểm toán đối với các tổ chức phát hành và kinh doanh chứng khoán bao gồm Công ty kiểm toán Việt Nam (VACO), Công ty kiểm toán và dịch vụ tin học (AISC), Công ty kiểm toán và tư vấn (AASC), Công ty kiểm toán và tư vấn Sài Gòn (AFC), Công ty kiểm toán và tư vấn (A&C) và Công ty kiểm toán kế toán (AAC).

Qua thời gian hoạt động, các công ty kiểm toán được lựa chọn đều hoạt động có hiệu quả và đáp ứng được những yêu cầu của UBCKNN.

Vai trò của hoạt động kiểm toán rất quan trọng trên thị trường tài chính nói chung và TTCK nói riêng cho nên cần có những giải pháp cho hoạt động kiểm toán - kế toán, cụ thể:

- Ban hành qui định bắt buộc các DNNN và CTCP có mức vốn nhất định phải thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính hằng năm và công khai ra công chúng.

- Thiết lập một hệ thống chuẩn mực kế toán.

- Nâng cao tính độc lập của các DN kiểm toán, nhất là các DN kiểm toán nhà nước.

- Bên cạnh hoạt động chính là kiểm toán nên đa dạng hoá các dịch vụ khác như tư vấn kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế, tư vấn lựa chọn và lắp đặt phần mềm kế toán, tư vấn thuế và pháp lý, dịch vụ tư vấn tài chính ...

- Tăng cường hệ thống kiểm soát rủi ro, nâng cao tính đạo đức nghề nghiệp, hoàn thiện mức độ chính xác của thông tin thì mới hạn chế được vi phạm qui tắc kế toán, hành động gian lận trong công tác kiểm toán, che dấu các khoản nợ cũng như thổi phồng lợi nhuận ... điều này sẽ tạo độ tin cậy cho các nhà đầu tư trên TTCK.

- Cho phép công ty kiểm toán nước ngoài tham gia kiểm toán các công ty niêm yết sẽ tạo ra sự cạnh tranh và thúc đẩy các công ty kiểm toán thuộc các thành phần nâng cao chất lượng kiểm toán.

● *Tăng cường công tác quản trị công ty*

Hiện nay quản trị công ty là một vấn đề quan trọng mà chính phủ các nước trên thế giới và các nước Đông Á quan tâm. Do đó, chính phủ Việt Nam cần sớm ban hành nghị định về quản trị công ty nhằm áp dụng các nguyên tắc tiên tiến về quản trị công ty vào Việt Nam, đặc biệt đưa ra điều lệ mẫu cho các CTCP trong đó nhấn mạnh nghĩa vụ công bố thông tin của ban lãnh đạo và điều hành công ty, vì quyền lợi của cổ đông và các bên có liên quan.

● *Nghiên cứu biểu phí và lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán*

Vừa qua Bộ tài chính ban hành biểu phí và lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán. Việc qui định này là đúng đắn và cần thiết, về nguyên tắc các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư trên TTCK phải nộp phí và lệ phí. Theo thông tư 110/2002/TT-BTC, trong lĩnh vực chứng khoán Bộ tài chính qui định 7 loại lệ phí và 7 loại phí chủ yếu áp dụng đối với công ty chứng khoán và nhà đầu tư. Tuy nhiên để biểu phí và lệ phí này phát huy có hiệu quả vai trò và chức năng của nó thì Bộ tài chính nên xem xét một số vấn đề.

- Thời điểm áp dụng.

- Cần phải xem xét một số mức phí.

● *Đa dạng hoá các phương thức giao dịch*

Để giúp các nhà đầu tư có thể dễ dàng tiếp cận với thị trường bất kể thời gian và không gian thì việc đa dạng hoá các phương thức giao dịch là cần thiết.

Hiện tại muốn giao dịch chứng khoán thì nhà đầu tư trong nước phải trực tiếp đặt lệnh tại các công ty chứng khoán, cho nên để thuận tiện cho các nhà đầu tư ở các tỉnh và thành phố khác lưu ký và giao dịch chứng khoán thì các công ty chứng khoán và thành viên lưu ký nên có các chi nhánh ở các tỉnh, thành.

Bên cạnh đó UBCKNN nên tạo điều kiện cho giao dịch từ xa cho nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Hiện nay người đầu tư nước ngoài muốn giao dịch chứng khoán phải thông qua đại diện được uỷ quyền tại Việt Nam đặt lệnh tại các công ty chứng khoán, do đó nên cải tiến các thủ tục đối với người nước ngoài đầu tư chứng khoán tại Việt Nam, nghiên cứu áp dụng kỹ thuật giao dịch qua Internet.

Tuy nhiên, muốn giải quyết mối quan hệ cung cầu chứng khóan không phải là giảm áp lực cầu khi thiếu cung hoặc hạn chế cung khi thiếu cầu mà đòi hỏi có nhiều giải pháp đồng bộ nhằm thực hiện tăng cung hay kích cầu ■